TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – H phúc

Bản án số: 76/2018/HSST
Ngày: 12/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Văn Minh, Giám đốc Trung tâm Văn hóa –Thể thao huyện T
2. Bà Nguyễn Thị Bích Lam, Cán bộ hưu trí
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Việt Quốc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T
- ***Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa***: Ông Lâm Đa Cha - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2018/HSST ngày29/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2018/QĐXXST-HS ngày 28/9/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1997; tại: tỉnh B. Nơi cư trú: thôn 1, xã Bình TH, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ học vấn; 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Thanh B và bà Đặng Thị Kim L; vợ: Nguyễn Thị P (đã chết); con: có 1 người sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại tại xã Bình Thạnh và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Lê Duy H** (Nhí), sinh năm 1995; trú tại: thôn Tuy Tịnh 2, xã Phong Phú, huyện T, tỉnh B (có mặt).

Những người làm chứng:

1. Phạm Thanh Đ, sinh năm 1992; trú tại: thôn Phú Điền, xã Phú Lạc, huyện T, tỉnh B (có mặt)..

2. Lê Văn T, sinh năm 1990; trú tại: thôn Phú Điền, xã Phú Lạc, huyện T, tỉnh B. (vắng mặt).

3. Lê Văn T, sinh năm 1996; trú tại: thôn Phú Điền, xã Phú Lạc, huyện T, tỉnh B (có mặt)..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/6/2018, sau khi dự tiệc đám cưới của bạn là Lê Văn T thì Nguyễn Thanh T tiếp tục đến nhà của T ở thôn Phú Điền, xã Phú Lạc, huyện T cùng ngồi nhậu với T, Phạm Thanh Đ, Lê Văn T và bạn gái của T tên Nghi (không rõ lai lịch) cùng một số người khác. Trong lúc ngồi nhậu, T chọc ghẹo Nghi thì T bực tức, T dắt xe máy ra để chở Nghi về, khi dắt xe ra tới cổng thì gặp Lê Duy H nhà kế bên. T nói với H là "tụi nó tới nhà chơi mà không tôn T, chọc ghẹo Nghi", H nói: "thằng nào, thằng nào". Trong lúc giữa T và H đang nói chuyện thì T đi tới nắm cổ áo của H, T dùng tay tát 02 cái vào mặt của H, thì H nói: "Tao làm gì mà mày đánh tao" thì giữa T và H lớn tiếng qua lại, được mọi người can ngăn. T chạy xe máy về nhà vợ ở gần khu vực đó, lấy 01 cây đao tự tạo (mã tấu) bằng kim loại màu trắng, cán và lưỡi dài 68cm, chạy xe quay lại nhà T để chém H. Lúc này, H đang ngồi nhậu tại nhà của T thì T xuống xe, cầm 01 cây đao chạy tới chỗ H, giơ cây đao lên cao chém H 01 cái nhưng không trúng, lưỡi đao trúng vào vách tường. H bỏ chạy ra phía sau nhà thì T cầm cây đao đuổi theo, H bị vấp té ngã thì T cầm cây đao giơ lên cao chém xuống 01 nhát, H đưa tay trái lên đỡ, làm lưỡi đao trúng vào tay trái của H gây thương tích. T tiếp tục cầm đao chém thêm 01 nhát trúng vào gót chân phải của H gây thương tích

Tại bản kết luận định pháp y về thương tích số 184/2018/TgT ngày 10/4/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh B kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương ở mặt dưới cẳng tay- cổ tay trái, gãy 1/3 dưới xương trụ trái đã được điều trị. Hiện can xương tốt; vết thương liền sẹo, hình cung, kích thước: 8x0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%.

- Vết thương cạnh trong bàn chân phải từ mắt cá chân đến lòng bàn chân phải, gãy xương gót chân phải đã được điều trị. Hiện can xương tốt; vết thương liền sẹo tốt, kích thước: 10 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 10%.

- Vết thương do vật sắc gây ra, chiều hướng tác động phụ thuộc vào tư thế nạn nhân với vật gây thương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **19%.**

Tại bản cáo trạng số 71/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 18/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T, về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, để xử phạt bị cáo mức án từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Về xử lý tang, vật chứng của vụ án: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cây đao (mã tấu) bằng kim loại màu trắng, cán và lưỡi dài 68cm thu giữ của Nguyễn Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng pháp luật, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào ngày 18/6/2018 Nguyễn Thanh T đã dùng 01 cây đao tự tạo (mã tấu) bằng kim loại chém vào người của Lê Duy H, gây cho H bị thương tích 19%. Vì vậy, bản cáo trạng số 71/CT/VKSTP-HS ngày 28/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T, về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thanh T là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình, nhưng với bản tính hung hăng côn đồ, xem thường pháp luật đã dùng hung khí nguy hiểm, cố ý xâm hại tới sức khoẻ của Lê Duy H một cách công khai. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc và đưa ra mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất đinh nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi của bị cáo thực hiện, đã phạm vào tội: Cố ý gây thương tích, có các tính tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là: "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" được quy định các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo

đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Lê Duy H, bị hại có đơn bãi nại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

[5] Về xử lý tang vật chứng của vụ án:

Đối với 01 cây đao (mã tấu) bằng kim loại màu trắng, cán và lưỡi dài 68cm của Nguyễn Thanh T sử dụng chém Lê Duy H, đây là loại hung khí nguy hiểm sử dụng trong việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Nguyễn Thanh T đã bồi thường cho bị hại Lê Duy H số tiền 40.000.000 đồng. H đã có đơn bãi nãi, không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa là có căn cứ, nên chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b. s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thanh T,** phạm tội **"Cố ý gây thương tích"**

3. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thanh T **02(Hai) năm tù**, thời gian tù tính từ ngày thi hành án.

4. Về xử lý tang, vật chứng của vụ án: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cây đao (mã tấu) bằng kim loại màu trắng, cán và lưỡi dài 68cm. (Vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2018 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại, báo cho họ biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/10/2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS (tỉnh + huyện);
- Công an huyện
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Thạch